

Số: 127/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 214/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc “ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị G, sinh năm 1995. Địa chỉ: đường NVL, KA,PA, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Trần Nhật T, sinh năm 1986. Địa chỉ: đường THĐ, KA,PA, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị G và ông Trần Nhật T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị G và ông Trần Nhật T đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị G và ông Trần Nhật T tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị G và ông Trần Nhật T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị G và ông Trần Nhật T tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị G và ông Trần Nhật T thống nhất thỏa thuận cho bà Trần Thị G phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà bà G đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004551 ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà G số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP Sóc Trăng;
- UBND Phường A, thành phố ST;
- Lưu TAND TP Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trúc Phương